

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đ, ngày 26 tháng 3 năm 2019

Số:17/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Đới Văn N**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh G

Bị đơn: Bà **Lương Thị T** – Sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Thôn 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về số tiền nợ:** Bị đơn nợ của nguyên đơn tổng số tiền là 513.569.666 đồng. Trong đó tiền gốc là 435.600.000 đồng và tiền lãi là 1%/tháng của số tiền vay 250.000.000 đồng tính từ ngày 21/4/2017 đến ngày 18/3/2019 là 57.083.000 đồng và tiền lãi của số tiền 130.000.000 đồng tính từ ngày 16/11/2017 đến ngày 18/3/2019 là 20.886.666 đồng.

*** Về phương thức trả nợ:** Đến ngày 01/4/2019 bà Lương Thị T sẽ trả toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi cho ông Đới Văn N là 513.569.666 đồng. Trong số tiền gốc 435.600.000 đồng và tiền lãi là 1%/tháng của số tiền vay 250.000.000 đồng tính từ ngày 21/4/2017 đến ngày 18/3/2019 là 57.083.000 đồng và tiền lãi của

số tiền 130.000.000 đồng tính từ ngày 16/11/2017 đến ngày 18/3/2019 là 20.886.666 đồng.

***Về án phí Dân sự sơ thẩm:** Phải chịu là 12.271.393 đồng (*Mười hai triệu hai trăm bảy mươi một ngàn ba trăm chín mươi ba đồng*). Nguyên đơn ông Đới Văn N phải chịu là 6.135.696 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền ông N đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng phí lệ phí Tòa án số 002830 ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Bà Lương Thị T phải chịu 6.135.696 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

Hoàn trả cho nguyên đơn ông Đới Văn N số tiền tạm ứng án phí là 13.641.054 đồng (*Mười ba triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn không trăm năm mươi bốn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng phí lệ phí Tòa án số 002830 ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân H